

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Minh Long, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách hộ gia đình được thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở của Nội dung số 2 - Dự án 1 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 (bổ sung) cho xã Long Mai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN MINH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP, ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ về Chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg, ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg, ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Quyết định số 18/2023/QĐ-TTg, ngày 01/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều của Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ Tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 04/2023/QĐ-TTg ngày 29/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về mức hỗ trợ và cơ chế hỗ trợ sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện một số nội dung thuộc Dự án 1 và Tiểu dự án 1, Dự án 4 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ Xây dựng: Hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban Dân tộc ban hành hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023, của Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-20230, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 12/2023/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và mức vốn ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-20230, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 ban hành kèm theo Nghị quyết số 09/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022; số 30/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; số 34/NQ-HĐND ngày 22/7/2024 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-20230, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 24/12/2024 của HĐND huyện Minh Long về kế hoạch đầu tư công năm 2025 (đợt 1) thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Minh Long, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm

2025 (Nguồn vốn: Ngân sách sách Trung ương, ngân sách tỉnh và ngân sách huyện);

Căn cứ Công văn số 5319/UBND-KGVX, ngày 19/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn quy trình rà soát đối tượng thụ hưởng chính sách của Dự án 1, Dự án 2 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

Căn cứ Kế hoạch số 82/KH-UBND, ngày 30/8/2022 của UBND huyện triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Minh Long, giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 14/3/2025 về việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi huyện Minh Long năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 của Chủ tịch UBND huyện Minh Long về Phê duyệt danh sách đối tượng thụ hưởng chính sách của Dự án 1 - giải quyết tình trạng thiếu nhà ở, đất ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt trên địa bàn huyện Minh Long, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 91/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND huyện Minh Long về việc giao đơn vị thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư các dự án dự kiến chuẩn bị đầu tư năm 2024 để thực hiện năm 2025 thuộc nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi huyện Minh Long giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn huyện Minh Long;

Căn cứ Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Minh Long về kế hoạch đầu tư công năm 2025 (đợt 1) thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi huyện giai đoạn 2021 - 2023, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025. Nguồn vốn: Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện.

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện tại Tờ trình số 16/TTr-PDTTG ngày 26/3/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh sách hộ gia đình được thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở thuộc Nội dung số 2 - Dự án 1 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 cho xã Long Mai của xã Long Sơn, cụ thể:

Tổng số hộ thụ hưởng chính sách hỗ trợ làm nhà giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 bổ sung cho xã Long Mai năm 2025: 03 hộ.

(Cụ thể chi tiết có Danh sách hộ gia đình kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Căn cứ vào Danh sách phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, Chủ tịch UBND xã Long Mai có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện việc hỗ trợ cho các đối tượng thụ hưởng đảm bảo theo quy định của pháp luật.

2. Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện phối hợp phòng Nông nghiệp và Môi trường, Kinh tế, hạ tầng và đô thị có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện của UBND xã Long Mai đúng theo quy định.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch: Kiểm tra, giám sát, thẩm định, hướng dẫn thanh, quyết toán theo quy định hiện hành.

4. Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện có trách nhiệm hướng dẫn hồ sơ vay vốn, quy trình và thủ tục cho vay đối với các đối tượng vay vốn theo quy định, đảm bảo đúng đối tượng, đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng mục đích theo quy định. Thực hiện việc kiểm tra, giám sát quá trình vay vốn, sử dụng vốn và trả nợ của đối tượng vay vốn, bảo đảm vốn vay được sử dụng đúng mục đích, hiệu quả và khả năng thu hồi vốn vay.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng các Phòng: Dân tộc và Tôn giáo, Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và Môi trường, Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch UBND xã Long Mai và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh (báo cáo);
- TT Huyện ủy, HĐND huyện (báo cáo);
- CT, PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và Các HDT của huyện;
- Các phòng, ban thuộc UBND huyện;
- UBND xã Long Mai;
- VP: PCPVPvx;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Thị Xuân Hương